

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN CHÂU  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HS-ST  
Ngày: 28-7-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Văn Cường**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **Lê Xuân Cúc**;

Bà **Lý Thị Mỹ Diệu**.

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Phú**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc Cường** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sơn K**, sinh năm 1993 tại tỉnh Trà Vinh; hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Khơ mer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn D và bà Thạch Thị T; **vợ, con: Chưa có**; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại **Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2014/HSST ngày 08/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”**. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 09/4/2022 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

**Bị hại:**

- Chị **Nguyễn Thị Anh Đ**, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp A, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Chị **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp A, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ, ngày 31/3/2022, Sơn K đi bộ một mình từ ngã ba Bồ Túc đi về hướng xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến trước nhà chị Nguyễn Thị Anh Đ, sinh năm 1980, ngụ Ấp A, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh phát hiện cửa nhà phía trước mở, nên Sơn K nảy sinh ý định vào nhà chị Đ để lấy trộm tài sản, khi Sơn K đi vào trong nhà thì nhìn thấy chị Đ và con chị Đ đang ngủ trong phòng ngủ số 02. Sơn K đi vào trong nhà thấy có 01 túi xách màu đen để trên tủ ti vi ở phòng khách nên mở ra phát hiện và lấy trộm bên trong số tiền 3.150.000 đồng. Sau đó, Sơn K tiếp tục vào phòng ngủ tìm tài sản thì phát hiện 01 két sắt, Sơn K lấy tấm Drap giường phòng ngủ trùm lên két sắt rồi kéo ra ngoài, tới trước thềm hàng ba nhà chị Đ, Sơn K tiếp tục phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius 70K1-378.76 của chị Đ có cắm sẵn chìa khóa dựng bên hông nhà. Sơn K đến lấy trộm xe mô tô và đẩy xe ra tới đường nhựa 794 rồi quay vào nhà tiếp tục kéo két sắt ra ngoài đường. Lúc này, Sơn K thấy xe ô tô tải do ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1979, ngụ khu phố 4, Phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh điều khiển đang chạy đến nên giơ tay chặn xe lại nói với ông P là thùng đựng đồ điện của Sơn K nên nhờ ông P phụ khiêng lên xe mô tô, ông P nhìn thấy két sắt nghi Sơn K trộm cắp nên bỏ đi và đến Công an xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh trình báo. Trong thời gian này, Sơn K nổ máy xe mô tô lấy trộm của chị Đ chạy đi nhưng xe không nổ máy nên Sơn K đẩy xe mô tô trở vào nhà chị Đ còn két sắt vẫn để cặp lề đường ĐT 794, sau đó, Sơn K tiếp tục đi bộ đến nhà chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1983, cách nhà chị Đ khoảng 20m thì phát hiện nhà chị V không khóa cửa nên vào nhà chị V lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 70K1-141.78 có cắm sẵn chìa khóa và điều khiển xe mô tô trên đi được khoảng 200m đến khu vực Ấp A, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh phát hiện.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh Sơn K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết quả kiểm tra két sắt màu xám bên ngoài có chữ “Hong Kong fire resistant safe” của chị Nguyễn Thị Anh Đ thể hiện bên trong có 580.000 đồng.

Kết luận về việc định giá của Hội đồng định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 17/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Châu, kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 70K1-141.78, số khung: S5C640CY-846134, số máy 5C64-846096 tại thời điểm ngày 31/3/2022 có giá trị là 8.333.000 đồng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 70K1-378.76, số khung: RLCS5C6K0GY303305, số máy 5C6K-303302 tại thời điểm ngày 31/3/2022 có giá trị là 10.500.000 đồng.

- 01 két sắt màu xám có dòng chữ “Hong Kong fire resistant safe”, có kích thước (67x50x47,5) cm, tại thời điểm ngày 31/3/2022 có giá trị là 1.133.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 70K1-141.78 đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị V;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 70K1-378.76; 01 két sắt màu xám có dòng chữ “Hong Kong fire resistant safe”, có kích thước (67 x 50 x 47,5cm); số tiền 3.730.000 đồng (trong đó số tiền 580.000 đồng là tiền trong két sắt) đã trả lại cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Anh Đ.

- Số tiền 1.700.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Sơn K chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Anh Đ và chị Nguyễn Thị V không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSTC ngày 22/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Sơn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sơn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173; **Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, Khoản 1, Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sơn K từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.**

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Ghi nhận bị hại chị Nguyễn Thị Anh Đ và chị Nguyễn Thị V đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

- Số tiền 1.700.000 đồng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: **Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.**

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 00 giờ, ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại khu vực Ấp A, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh bị cáo Sơn K đã lén lút thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất, tại nhà của chị Nguyễn Thị Anh Đ, bị cáo Sơn K đã lén lút trộm cắp số tiền 3.150.000 đồng trong túi xách để trên tủ ti vi, 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 70K1-378.76 để ở hàng ba có giá trị là 10.500.000 đồng, 01 két sắt màu xám có dòng chữ “Hong Kong fire resistant safe”, có kích thước

(67x50x47,5 cm) để trong phòng ngủ có giá trị là 1.133.000 đồng, số tiền 580.000 đồng trong két sắt.

- Vụ thứ hai, tại nhà của chị Nguyễn Thị V bị cáo Sơn K đã lén lút trộm cắp tài sản của chị V là 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 70K1-141.78 để ở bên hông nhà có giá trị là 8.333.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị mất trộm ngày 31/3/2022 là 23.696.000 đồng. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Sơn K đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an, xã hội tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần xử lý nghiêm.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, với hành vi phạm tội của bị cáo cần xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại chị Nguyễn Thị Anh Đ và chị Nguyễn Thị V không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận bị hại chị Nguyễn Thị Anh Đ và chị Nguyễn Thị V đã nhận lại tài sản.

- Đối với số tiền 1.700.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sơn K 01 (một) năm 03**

(ba) **tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”, **thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 3 năm 2022.**

2. Về **trách nhiệm dân sự**: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự: Ghi nhận bị hại chị Nguyễn Thị Anh Đ và chị Nguyễn Thị V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

3. Về xử lý vật chứng: **Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự**: Trả lại cho bị cáo Sơn K số tiền 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. **Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản trên để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự. Trường hợp bị cáo trên đã tự nguyện thi hành xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.**

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/7/2022).

4. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **Sơn K** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Tân Châu;
- CCTHA-DS H. Tân Châu;
- CQĐT Công an H. Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh – Phòng PV06;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- Lưu tập án, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Cường**